

## THÔNG BÁO

### **Kết luận Hội thảo chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học các môn thi Tốt nghiệp THPT của Sở Giáo dục và Đào tạo**

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) và ý kiến chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Thuận; Sở GDĐT đã chỉ đạo các trường THPT tổ chức hội thảo nâng cao chất lượng dạy học 08 môn thi Tốt nghiệp THPT (không bao gồm môn Lịch sử) từ cấp tổ đến cấp trường.

Trên cơ sở kết quả hội thảo nâng cao chất lượng dạy học của 08 môn thi Tốt nghiệp THPT gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Địa lý và Giáo dục Công dân, được tổ chức từ ngày 07/10/2022 đến ngày 09/10/2022; tại Sở GDĐT vào ngày 12/10/2022 Sở GDĐT đã tổ chức hội thảo chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học 08 môn thi Tốt nghiệp THPT. Tham dự và chủ trì hội thảo ông Nguyễn Huệ Khải - Giám đốc Sở GDĐT, cùng với lãnh đạo phòng NVDH, chuyên viên bộ phận Giáo dục trung học, Khảo thí và quản lý chất lượng giáo dục; Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và đại diện tổ trưởng chuyên môn các trường THPT, PT DTNT, Giám đốc và phó Giám đốc trung tâm GDTX-HN.

Hội thảo đã nghe phát biểu khai mạc chỉ đạo của lãnh đạo Sở; báo cáo đề dẫn, báo cáo Phân tích số liệu thi TN THPT, từ dữ liệu phân tích, dự kiến các chỉ tiêu bàn giao cam kết thực hiện đối với các đơn vị trường học gắn với kết quả đầu vào và đầu ra của học sinh; Hội thảo đã nghe 12 ý kiến trao đổi thảo luận của đại diện 12 trường THPT trong toàn tỉnh.

Trên cơ sở các báo cáo đã được trình bày, các ý kiến thảo luận góp ý của đại biểu và ý kiến chỉ đạo hội thảo của Giám đốc, Sở GDĐT thông báo kết luận hội thảo như sau:

#### **I. Giao chỉ tiêu cho các trường THPT về kì thi Tốt nghiệp THPT năm học 2022 - 2023**

TT	Nhóm	Tên trường	Số học sinh 12 hiện tại	Chỉ tiêu năm 2023		
				Tỷ lệ TN	TB điểm thi TN >=	Tỷ lệ >=5 >=
1	1	Lê Quý Đôn	212	100	7.335	92.19
2	1	Nguyễn Trãi	591	100	6.63	86.24
3	1	Pinăng Tắc	62	100	6.511	90.86
4	2	Phan Chu Trinh	207	99.52	6.317	82.42
5	2	Trường Chinh	323	99.69	6.217	80.1
6	2	Chu Văn An	731	99.59	6.209	80.94

7	2	An Phước	415	99.76	6.147	78.33
8	2	iSchool	48	100	6.124	84.25
9	2	Nguyễn Văn Linh	94	100	6.092	77.88
10	3	Đặng Chí Thanh	149	99.33	6.083	78.18
11	3	Hoa Sen	32	100	6.051	81.67
12	3	Ninh Hải	423	99.05	6.043	79.14
13	3	DTNTNinh Thuận	90	100	5.973	74.81
14	3	Tôn Đức Thắng	359	98.89	5.96	76.75
15	3	Tháp Chàm	606	97.85	5.9	77.42
16	3	Nguyễn Du	245	96.73	5.866	75.11
17	3	Bác Ái	69	100	5.603	67.31
18	4	Phan Bội Châu	132	97.73	5.556	67.06
19	4	Nguyễn Huệ	316	98.1	5.4	66.51
20	4	Lê Duẩn	169	97.04	5.338	65.73
21	4	Phạm Văn Đồng	306	93.79	5.023	57.66
22	5	TT GDTX-HN	365	86.3	4.058	58.8

(Tổng cộng danh sách có 22 đơn vị, 5 nhóm)

**Một số lưu ý về thực hiện các chỉ tiêu tốt nghiệp THPT năm 2023:**

- Chỉ tiêu trên chỉ tính với đối tượng học sinh đang học tại các trường (không tính thí sinh tự do);

- Về số lượng tốt nghiệp: phân đầu giảm ít nhất 1/2 (Riêng TT-GDTX-HN giảm 1/3) số học sinh hỏng tốt nghiệp so với năm 2022;

- Về trung bình điểm thi so với năm 2022:

+ Nhóm 1: Duy trì và phân đầu tăng;

+ Nhóm 2 và 5: Phân đầu tăng ít nhất 0,07 điểm;

+ Nhóm 3: Phân đầu tăng ít nhất 0,10 điểm;

+ Nhóm 4: Phân đầu tăng ít nhất 0,15 điểm.

- Về tỷ lệ điểm từ 5,0 trở lên so với năm 2022:

+ Nhóm 1: Duy trì và phân đầu tăng so với năm 2022;

+ Nhóm 2 và 5: Phân đầu tăng ít nhất 3%;

+ Nhóm 3: Phân đầu tăng ít nhất 5%;

+ Nhóm 4: Phân đầu tăng ít nhất 7%.

## **II. Các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng dạy học các môn thi Tốt nghiệp THPT**

### **1. Nhóm giải pháp của cấp quản lý nhà trường**

#### **1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và các hoạt động giáo dục**

a) Cán bộ quản lý nhà trường, tổ trưởng chuyên môn phải nắm vững định hướng về đổi mới giáo dục (từ đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá đến đổi mới của kì thi TN THPT); xây dựng kế hoạch năm học của toàn trường và các bộ phận phù hợp với nhiệm vụ năm học và đặc điểm cụ thể của nhà trường trong đó chú trọng điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và học sinh;

b) Các bài kiểm tra định kỳ thực hiện theo đề chung của từng khối lớp theo nhóm môn thi TN THPT mà học sinh lựa chọn, bám sát và tương đương với đề thi TN THPT cả về định lượng, nội dung và mức độ (các môn KHTN hiện nay các trường không bám sát đề thi TN THPT, chỉ đạt 60%); Đánh giá đúng, thực chất; chấn chỉnh bệnh thành tích; xử lý nghiêm về dạy thêm, học thêm; quản lý tốt việc dạy thêm học thêm trong nhà trường;

c) Để bám sát đối tượng dạy học và phù hợp với năng lực của học sinh, các trường cần:

- Ngay từ đầu năm học lớp 12 (tháng 8, tuần lễ đầu năm học), cho học sinh đăng kí tổ hợp các môn thi TN THPT, nhà trường xếp lớp dạy theo tổ hợp nhóm môn thi KHTN và KHXH phù hợp (đối với trường có quy mô nhỏ cần có giải pháp phù hợp với đặc thù trường). Trong quá trình dạy học và ôn tập, tạo điều kiện cho những học sinh đã đăng kí môn thi được học các môn còn lại phù hợp với năng lực học sinh; trong quá trình kiểm tra, đánh giá cũng lưu ý đến vấn đề này.

- Sau khi đã phân nhóm học sinh theo lớp, các trường bố trí sử dụng các tiết dạy học tự chọn phù hợp với từng lớp đã được phân hóa.

#### **1.2. Tổ chức các lớp ôn tập, phụ đạo học sinh trong quá trình dạy học và trước kì thi TN THPT**

a) Tích cực tổ chức các lớp phụ đạo cho học sinh yếu kém theo cơ cấu lớp học chính khóa để khắc phục tâm lý của học sinh yếu kém “ngại học cùng với bạn khác lớp”; đồng thời, đề tạo động lực học tập và kích thích học sinh tự học tập, nên quy định và thông báo công khai mức *điểm trung bình môn học kỳ* được miễn học phụ đạo (ôn tập, bổ sung kiến thức) để học sinh phấn đấu.

b) Kế hoạch, thời gian tổ chức các lớp học phụ đạo:

- Trên cơ sở kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT, kết quả học tập của năm học trước, các lớp học phụ đạo của các khối lớp cần được tổ chức từ đầu năm học (ít nhất, từ 1 đến 2 môn) để giáo viên có nhiều thời gian bổ khuyết kiến thức và học sinh theo kịp với kiến thức mới.

- Lớp 12: *Sau khi tư vấn, định hướng* cho học sinh lựa chọn môn thi TN THPT theo đúng năng lực và sở trường của học sinh, nhà trường cần chia lớp theo cơ cấu lựa chọn môn thi Tốt nghiệp THPT và năng lực học sinh để bồi dưỡng, ôn tập phù hợp với từng đối tượng; đối với học sinh chọn môn thi như là một giải pháp thay thế giúp TN THPT chỉ cần bám sát ôn tập, không đưa ra nhiều câu hỏi

quá khó làm học sinh nản; đối với đối tượng chọn môn thi đáp ứng cho kì thi tuyển sinh vào đại học cần bám sát cấu trúc đề thi TN THPT để ôn tập và rèn luyện;

- Làm tốt công tác truyền thông cho cha mẹ học sinh và học sinh về việc ràng buộc trách nhiệm ôn tập, nhất là những học sinh có điểm kiểm tra định kì thấp; Khi bố trí lớp theo trình độ cần ưu tiên những học sinh có điểm thấp (<5,0 điểm) và xác định đây là đối tượng cần thúc đẩy và ưu tiên nhiều hơn.

c) Tích cực phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường để quản lý chặt chẽ các tiết dạy phụ đạo; tiến hành nhiều đợt kiểm tra, đánh giá hiệu quả để điều chỉnh cho sát hợp với đối tượng học sinh và xu hướng học tập trong từng năm học.

d) Làm tốt công tác tư vấn và hướng dẫn cho học sinh, cha mẹ học sinh trong việc lựa chọn tổ hợp môn thi Tốt nghiệp THPT ngay từ đầu năm học lớp 12.

### **1.3. Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn liền với hoạt động dạy và học**

a) Trong năm học, tổ chức và phát động các cuộc thi dành cho học sinh và cuộc thi dành cho giáo viên do ngành tổ chức như: Cuộc thi khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học; các cuộc thi tiếng Anh trên Internet; cuộc thi giải toán trên máy tính cầm tay, thi sản phẩm STEM... để kích thích học sinh tham gia; đồng thời tổ chức các câu lạc bộ STEM, câu lạc bộ nói tiếng Anh, các lễ hội dân gian,...

b) Tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm hướng nghiệp, dạy học gắn liền với sản xuất kinh doanh tại địa phương,... giúp học sinh hứng thú với môn học và có động lực thúc đẩy việc học và định hướng nghề nghiệp.

### **1.4. Xác định vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu**

- Công tác dạy học phải đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy chi bộ; đồng thời tham mưu có hiệu quả với các cấp ủy Đảng và chính quyền trong tổ chức thực hiện;

- Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học nhằm nâng cao chất lượng dạy và học;

- Nâng cao nhận thức và vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, quản lý và kiểm tra ở đơn vị; Thủ trưởng đơn vị phải là người chịu trách nhiệm cao nhất về chất lượng giáo dục của đơn vị. Cuối năm học, căn cứ chỉ tiêu đã giao tại mục I để xác định trách nhiệm Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng và các Tổ trưởng chuyên môn;

- Nhận xét đánh giá và đề xuất khen thưởng những giáo viên tích cực trong dạy học, tham gia phụ đạo, bồi dưỡng cho học sinh, đặc biệt là hiệu quả qua các kỳ thi: tốt nghiệp THPT, thi học sinh giỏi và các cuộc thi khác do ngành tổ chức;

- Tổ chức hợp lý việc lấy ý kiến của hội đồng giáo viên về chất lượng giảng dạy, giáo dục của từng giáo viên để động viên, đánh giá, nhận xét, khen thưởng đúng trình độ, năng lực và sự nhiệt tình của từng giáo viên trong giảng dạy;

- Trên cơ sở chỉ tiêu đã giao tại mục I, Hiệu trưởng giao chỉ tiêu thi đua cho từng tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên (kể cả giáo viên dạy lớp 10, 11).

## **2. Nhóm giải pháp của Tổ nhóm chuyên môn**

a) Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Trong đó tập trung vào các dạng bài khó, các dạng bài ôn tập theo từng chủ đề dạy học, lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với từng dạng bài học, thảo luận, thống nhất chung trong tổ trước khi trải nghiệm trên lớp học, quan sát hành vi người học để cùng nhau điều chỉnh phương pháp tổ chức dạy học phù hợp với đối tượng học sinh và phù hợp từng dạng bài học.

b) *Về quản lý, tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh:*

- Tổ/nhóm chuyên môn đề xuất việc bố trí giáo viên giảng dạy từng lớp phù hợp với điều kiện của nhà trường và điều kiện, năng lực, kinh nghiệm của từng giáo viên; Đánh giá đúng, công bằng đối với năng lực từng giáo viên để giúp giáo viên có thể tiến bộ trong quá trình giảng dạy của mình. Phân công giáo viên có năng lực giỏi ưu tiên dạy lớp 12 đối với những lớp có nhóm môn thi TN THPT.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên nòng cốt “thạo nghề” và giỏi về mọi mặt (kiến thức chuyên môn, phương pháp dạy học, kỹ thuật kiểm tra đánh giá, ...) để thực sự là tác nhân tư vấn, hỗ trợ tích cực cho tổ nhóm chuyên môn.

c) Tổ/ nhóm chuyên môn cùng bàn bạc xây dựng chủ đề dạy học (dạy học theo chủ đề). Sau mỗi chủ đề dạy học, soạn các câu hỏi theo định hướng phát triển năng lực, tham khảo đề thi Tốt nghiệp THPT hàng năm biên tập các câu hỏi theo dạng câu hỏi thi Tốt nghiệp, cho học sinh luyện tập sau mỗi chủ đề. Xây dựng tài liệu thống nhất trong tổ chuyên môn và có thể photo cho học sinh học tập, ôn tập, phụ đạo,...; hoặc đăng tải lên trang web của trường và có hướng dẫn học sinh học, tự luyện. Không tổ chức dạy học dàn trải và rập khuôn theo sách giáo khoa.

d) Thường xuyên cập nhật cho học sinh làm quen các dạng đề thi và yêu cầu làm bài thi theo đặc thù bộ môn, theo định hướng đề thi minh họa, đề thi Tốt nghiệp THPT.

## **3. Nhóm giải pháp của giáo viên bộ môn**

- Giáo viên nhiệt tình và tìm hiểu tình hình học sinh, dạy học phù hợp với trình độ và năng lực học sinh; không dạy quá nhiều nội dung kiến thức trong mỗi lần dạy; tóm tắt kiến thức hết sức đơn giản và gọn nhẹ cho học sinh dễ nhớ.

- Tạo niềm tin cho học sinh, tạo cho học sinh hình ảnh tốt đẹp về giáo viên; có nhiều cử chỉ ân cần, gần gũi và thân thiện với học sinh; trong quá trình dạy học cần nhớ tên học sinh và nhớ đặc điểm của từng học sinh, biết học sinh đang yếu những kiến thức gì và cần giáo viên hỗ trợ nội dung nào,...

- Tăng cường đánh giá bằng nhận xét tích cực và động viên học sinh. Không tạo áp lực cho học sinh trong môn học, trong mỗi giờ học tạo bầu không khí vui tươi, hài hước. Cần dành thời gian nhất định để chấm bài và sửa bài cho học sinh; sửa chi tiết cho cả câu đúng và câu sai.

- Sử dụng phương pháp dạy học phù hợp với môn học, dạy đúng năng lực học sinh. Hướng dẫn học sinh lựa chọn phương pháp tự học bộ môn dễ hiểu, dễ nhớ để hỗ trợ học sinh học tốt hơn.

- Tăng cường tổ chức dạy học theo chủ đề; đổi mới cách thức tổ chức dạy học, tăng cường dạy học ngoài không gian lớp học (học bên ngoài phòng học, ngoài nhà trường), tạo cho học sinh yêu thích môn học có niềm đam mê môn học; thông qua đó có thể định hướng cho học sinh nghiên cứu khoa học; tham dự cuộc thi kiến thức liên môn,...

- Trong quá trình dạy học cần ra đề phù hợp với đối tượng học sinh (tính vừa sức). Hạn chế những câu hỏi phải học thuộc lòng mới trả lời được. Đối với học sinh khá giỏi cần nâng dần mức độ khó trong bài luyện tập và bám sát cách ra đề của kì thi TN THPT, tăng cường các câu hỏi có nhiều thông tin lựa chọn, câu hỏi tổng hợp kiến thức,...

- Tăng cường đánh giá bằng nhận xét và kích thích học sinh trong quá trình dạy học; sửa bài cho học sinh kĩ càng và hướng dẫn cách khắc phục một số “bẫy” trong giờ ôn tập, phụ đạo.

- Tăng cường luyện tập các dạng đề theo cấu trúc đề thi TN THPT, một số kĩ năng làm bài tập trắc nghiệm, một số kĩ năng tính toán nhanh,...

- Phân công giáo viên kèm cặp học sinh có nguy cơ hỏng tốt nghiệp, hoặc những học sinh có học lực yếu, kém, có hoàn cảnh đặc biệt, kịp thời khích lệ, giúp đỡ học sinh tránh nguy cơ học sinh có thể bỏ học hoặc bỏ thi tốt nghiệp.

#### **4. Nhóm giải pháp của giáo viên chủ nhiệm**

##### **4.1. Trong nhà trường**

a) Ưu tiên bố trí những giáo viên nhiệt tình, năng nổ và có trách nhiệm cao để chủ nhiệm lớp 12; tạo sự liên kết chặt chẽ giáo viên chủ nhiệm cùng khối lớp để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh, phát động thi đua học tập.

b) Tìm hiểu nắm bắt tình hình, đặc điểm tâm sinh lý và hoàn cảnh gia đình của từng học sinh để giúp học sinh vượt qua những khó khăn, định hướng cho học sinh phù hợp với năng lực và sở trường.

c) Tích cực phối hợp với các cơ quan, tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường để thực hiện các đợt sinh hoạt tập thể theo khối lớp nhằm xây dựng và xác định động cơ học tập đúng đắn cho học sinh; duy trì sĩ số, ngăn chặn và hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, vắng học thường xuyên.

##### **4.2. Phối hợp gia đình học sinh**

Thông tin và phối hợp kịp thời với gia đình về tình hình học tập và rèn luyện của học sinh; lưu ý học sinh học tập yếu, kém và thường xuyên vi phạm nội quy nhà trường để quản lý và động viên kịp thời khi học sinh có chiều hướng tiến bộ.

Tạo mối quan hệ giữa các bạn cùng lớp, thông qua “bạn thân” để tìm hiểu thông tin học sinh để phối hợp với cha mẹ học sinh tốt hơn trong những trường hợp học sinh thường xuyên vi phạm hoặc vắng học. Có biện pháp giáo dục và giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

#### **5. Nhóm giải pháp Đoàn thể**

a) Tăng cường tổ chức nhiều hình thức sinh hoạt tập thể phong phú và sinh động phù hợp với đối tượng học sinh; chú trọng lồng ghép các nội dung sinh hoạt

đề nâng cao nhận thức, ý thức tự học, xác định động cơ học tập đúng đắn, định hướng tương lai, lý tưởng sống cho học sinh.

b) Tổ chức Tọa đàm dành cho học sinh đề xuất những kinh nghiệm về phương pháp học hay, cách học bài hiệu quả; từ đó, tổng hợp và nhân rộng cho toàn thể học sinh.

c) Tích cực triển khai các hoạt động tạo động lực thúc đẩy phong trào học tập, ý thức tự học của học sinh, tạo các sân chơi trí tuệ như “Giải bài tập nhanh”, “Khám phá tri thức trẻ”, “Thực tiễn và ứng dụng kiến thức”, “Giải toán trên máy tính cầm tay”, ...

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện kết luận hội thảo này và cụ thể hóa bằng những kế hoạch thực hiện, theo tháng, học kỳ và năm học một cách sáng tạo, phù hợp với đặc điểm của đơn vị nhằm góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy - học, đặc biệt là chất lượng kì thi Tốt nghiệp THPT năm 2023 và những năm tiếp theo./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (*báo cáo*);
- Ban Tuyên Giáo Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- Hội Khuyến học tỉnh;
- Các phòng chức năng thuộc Sở;
- Các trường trực thuộc (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP, NVDH.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Huệ Khải**